

Số:19512/VCB-TTCNTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 09 năm 2025

V/v Thư mời báo giá lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (cloud CA) cho người dùng CLOS tại CN và các Phòng/Ban KH TSC

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) có nhu cầu đầu tư mua sắm dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (cloud CA) cho người dùng CLOS tại CN và các Phòng/Ban Khách hàng TSC. Kính mời Quý đơn vị tham gia chào giá theo các yêu cầu sau:

- 1. Số lượng và yêu cầu kỹ thuật:** Phụ lục 1 đính kèm.
- 2. Thời điểm nộp báo giá:** Trước 16h30 ngày 25 tháng 09 năm 2025.
- 3. Hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp báo giá.
- 4. Hình thức nộp báo giá:**

Đơn vị chuẩn bị và nộp 01 báo giá theo Thư mời báo giá, việc nộp báo giá theo hình thức trực tiếp, báo giá phải có chữ ký của người có thẩm quyền, dấu của doanh nghiệp.

Địa chỉ nhận báo giá: Trung tâm CNTT – Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Tầng 7, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

5. Thành phần hồ sơ báo giá:

- Hồ sơ báo giá do đơn vị chuẩn bị bao gồm các Phụ lục đính kèm Thư mời báo giá và các tài liệu chứng minh.
- Báo giá phải có đầy đủ thông tin (*ngày báo giá, địa điểm thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng, hiệu lực của báo giá, bảo hành hàng hóa, hình thức thanh toán, phương thức thanh toán*) và được người có thẩm quyền (*đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền hợp pháp*) ký tên và đóng dấu của đơn vị. Trong trường hợp ủy quyền thì phải cung cấp giấy ủy quyền cho người ký báo giá.

- Cung cấp bản sao đối với một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp.

6. Giá chào: Đơn vị chào giá bằng VNĐ, giá chào đã bao gồm thuế VAT và tất cả các loại chi phí liên quan.

7. Địa điểm thực hiện: Tại TSC VCB hoặc địa điểm khác do VCB chỉ định.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: sau khi hoàn thành cung cấp gói cước cho 4.690 chứng thư số Cloud-CA và 01 tháng.

+ Thời hạn cung cấp gói cước chứng thư số Cloud-CA: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của VCB (yêu cầu của VCB có thể gửi nhiều lần)

+ Thời gian hoàn thiện nghiệm thu/thanh lý hợp đồng: 01 tháng kể từ ngày hoàn thành hoàn thành cung cấp gói cước cho 4.690 chứng thư số Cloud-CA.

9. Hình thức thanh toán:

- Thanh toán chuyển khoản, theo chỉ dẫn thanh toán được quy định tại hợp đồng.

- Thanh toán 03 tháng 1 lần (kỳ thanh toán).

- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTGD Phùng Nguyễn Hải Yến (đề b/c);
- Các thành viên TMS (đề t/hiện);
- Lưu: TTCNTT.

**TL TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔ TRƯỞNG TỔ MUA SẴM**



Nguyễn Việt Phương

PHỤ LỤC 1 – YÊU CẦU TỐI THIỂU

STT	Hạng mục	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu			Thời gian thực hiện	Tuyên bố đáp ứng	Tài liệu chứng minh (*)
1	Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng dành cho cá nhân trong tổ chức	- Loại chữ ký số: Cloud CA (mô hình ký số từ xa). - Thời hạn chữ ký số: theo từng gói dịch vụ. - Hàm băm: SHA-256. - Độ dài khóa: 2048 bits. - Dịch vụ chứng thực chữ ký số Cloud CA của đơn vị cung cấp dịch vụ phải đáp ứng danh mục tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số từ xa ban hành kèm theo Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ngày 05/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. - Đơn vị cung cấp dịch vụ tuân thủ các điều kiện kinh doanh chữ ký số công cộng tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định về chữ ký điện tử và			Thời gian sử dụng dịch vụ: theo từng gói dịch vụ		

STT	Hạng mục	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu			Thời gian thực hiện	Tuyên bố đáp ứng	Tài liệu chứng minh (*)
		dịch vụ tin cậy. Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng đã được Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp phép đối với mô hình ký số từ xa. Đơn vị cung cấp các văn bản (bản gốc hoặc bản sao được công chứng/chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền hoặc bản chụp có xác nhận của đơn vị): Giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng đã được Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp phép đối với mô hình ký số từ xa còn hiệu lực. - Đơn vị cung cấp Văn bản cam kết (bản gốc hoặc bản sao được công chứng/chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền) về nội dung: Trước thời điểm ký kết Hợp đồng mua bán, nếu giấy phép hết hạn, đơn vị sẽ cung cấp các giấy phép mới hiệu lực tối thiểu là 3 năm kể từ thời điểm ký kết					

STT	Hạng mục	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu			Thời gian thực hiện	Tuyên bố đáp ứng	Tài liệu chứng minh (*)
		Hợp đồng (nếu đơn vị được lựa chọn là nhà cung cấp).					

(*) Catalogue hoặc website của chính hãng có thông tin chi tiết về sản phẩm chào hàng.

PHỤ LỤC 2 – BẢO GIÁ CHI TIẾT

Phương án 1:

STT	Hạng mục	Gói dịch vụ	Số lượng	Đơn vị	Xuất xứ, kỹ mã hiệu, Partnumber, Hãng sản xuất	Đơn giá		Thành tiền (đã thuế)
						Chưa thuế	Thuế	
1	Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng dành cho cá nhân trong tổ chức	3 năm	4.690	Chứng thư số				

Phương án 2:

STT	Hạng mục	Gói dịch vụ	Số lượng	Đơn vị	Xuất xứ, kỹ mã hiệu, Partnumber, Hãng sản xuất	Đơn giá		Thành tiền (đã thuế)
						Chưa thuế	Thuế	
1	Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng dành cho cá nhân trong tổ chức	3 năm	4.174	Chứng thư số				
		2 năm (kích hoạt từ năm 2)	250	Chứng thư số				
		1 năm (kích hoạt từ năm 3)	266	Chứng thư số				

Phương án 3:

STT	Hạng mục	Gói dịch vụ	Số lượng	Đơn vị	Xuất xứ, kỹ mã hiệu, Partnumber, Hãng sản xuất	Đơn giá		Thành tiền (đã thuế)
						Chưa thuế	Thuế	
1	Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng dành cho cá nhân trong tổ chức	1 năm	13.261	Chứng thư số				
		1 năm (kích hoạt từ năm 2)	4.424	Chứng thư số				

STT	Hạng mục	Gói dịch vụ	Số lượng	Đơn vị	Xuất xứ, kỹ mã hiệu, Partnumber, Hãng sản xuất	Đơn giá		Thành tiền (đã thuế)
						Chưa thuế	Thuế	
		1 năm (kích hoạt từ năm 3)	4.690	Chứng thư số				